

1. Thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia:

- **Tên nhiệm vụ:** “Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Mú từ (*Rourea oligophlebia* Merr.)” tại tỉnh Nghệ An.

Mã số: NVQG-2018/20

- **Tổng kinh phí thực hiện:** 4.350 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.950 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 400 triệu đồng

- **Thời gian thực hiện:** 60 tháng (từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 10 năm 2023)

- **Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ Nghệ An

- **Chủ nhiệm nhiệm vụ:** ThS. Nguyễn Thị Ngọc

- **Các thành viên chính thực hiện dự án**

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Đặng Văn Quát	Thạc sỹ	Trung tâm ỨDTB KHCN – Sở KH&CN Nghệ An
2	Nguyễn Thị Ngọc	Thạc sỹ	Trung tâm ỨDTB KHCN – Sở KH&CN Nghệ An
3	Ngô Thị Oanh	Thạc sỹ	Trung tâm ỨDTB KHCN - Sở KH&CN Nghệ An
4	Đỗ Thị Hà	Phó giáo sư tiến sỹ	Viện Dược Liệu
5	Phạm Hồng Ban	Phó giáo sư tiến sỹ	Khoa sinh trường ĐH Vinh
6	Ngô Hoàng Linh	Cử nhân	Trung tâm ỨDTB KHCN - Sở KH&CN Nghệ An
7	Phạm Xuân Trung	Thạc sỹ	Trung tâm ỨDTB KHCN – Sở KH&CN Nghệ An
8	Nguyễn Đức Nam	Kỹ sư	Trung tâm ỨDTB KHCN – Sở KH&CN Nghệ An
9	Nguyễn Văn Sơn	Thạc sỹ	Trung tâm ỨDTB KHCN - Sở KH&CN Nghệ An
10	Nguyễn Ngọc Hùng	Tiến sỹ	Trung tâm NC và CGCN - Viện Hàn Lâm

11	Nguyễn Tài Toàn	Thạc sỹ	Khoa Nông, lâm, ngư - trường Đại học Vinh
12	Nguyễn Huy Hoàng	Kỹ sư	Công ty CP Công nghệ xanh Kim Sơn

- Thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức đánh giá, nghiệm thu:

Tháng 12 /2023 tại Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, 113 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Chi tiết được đăng tải tại tệp đính kèm.

Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia mã số: NVQG-2018/20

2.1. Danh mục các sản phẩm đã hoàn thành

2.1.1. Sản phẩm dạng 1

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Vườn lưu giữ cây giống gốc Mú tùm.		X			X			X	
2	Vườn sản xuất giống cây Mú tùm.		X			X			X	
3	Mô hình vườn sản xuất canh tác Mú tùm theo hướng dẫn GACP-WHO.		X			X			X	
4	Dược liệu Mú tùm		X			X			X	

2.1.2. Sản phẩm dạng 2

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo các đặc điểm sinh học và giá trị của nguồn gen Mú tùm (<i>Rourea oligophlebia</i> Merr.) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.		X			X			X	

2	Quy trình kỹ thuật nhân giống cây Mú từ.		X			X			X	
3	Tiêu chuẩn cơ sở của hạt giống Mú từ		X			X			X	
4	Tiêu chuẩn cơ sở của cây giống Mú từ (Cây giống từ hạt, từ giâm hom).		X			X			X	
5	Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc Mú từ theo hướng dẫn GACP – WHO.		X			X			X	
6	Quy trình kỹ thuật thu hoạch, sơ chế và bảo quản dược liệu Mú từ theo hướng dẫn GACP – WHO.		X			X			X	
7	Tiêu chuẩn cơ sở của dược liệu Mú từ		X			X			X	

2.1.3. Sản phẩm dạng 3

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bài báo		X			X			X	
2	Phóng sự truyền hình		X			X			X	

2.1.4. Kết quả tham gia đào tạo sau đại học

TT	Cấp đào tạo	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Thạc sỹ	02	- 01 Thạc sỹ chuyên ngành Công nghệ Dược phẩm và bào chế. - 01 Thạc sỹ chuyên ngành Khoa học cây trồng.	Vượt mức so với yêu cầu

2.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình kỹ thuật nhân giống cây Mú từn	Bắt đầu từ năm 2024	Các Hợp tác xã, các Doanh nghiệp và cơ sở sản xuất....	
2	Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc Mú từn theo hướng dẫn GACP – WHO	Bắt đầu từ năm 2024	Các Hợp tác xã, các Doanh nghiệp và cơ sở sản xuất....	
3	Quy trình kỹ thuật thu hoạch, sơ chế và bảo quản dược liệu Mú từn theo hướng dẫn GACP – WHO.	Bắt đầu từ năm 2024	Các Hợp tác xã, các Doanh nghiệp và cơ sở sản xuất....	

2.3. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đã nghiên cứu về đặc điểm sinh học và giá trị của nguồn gen Mú từn (*Rourea oligophlebia* Merr.) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Xây dựng được quy trình nhân giống; quy trình trồng, chăm sóc Mú từn theo hướng dẫn GACP – WHO và quy trình thu hoạch sơ chế, bảo quản dược liệu Mú từn theo hướng dẫn GACP – WHO cây Mú từn tại tỉnh Nghệ An.

- Đã xây dựng tiêu chuẩn hạt giống, tiêu chuẩn cây giống và tiêu chuẩn cơ sở dược liệu của cây Mú từn tại tỉnh Nghệ An.

2.4. Về hiệu quả của nhiệm vụ

2.4.1. Hiệu quả kinh tế

- Nhiệm vụ được triển khai sẽ tạo ra một lượng lớn sản phẩm dược liệu Mú từn chất lượng cao cung cấp cho thị trường.

- Với các sản phẩm dược liệu được sản xuất từ thân, rễ cây Mú từn (*Rourea oligophlebia* Merr.) đây là nguồn dược liệu quý hiếm, có giá trị kinh tế cao, làm nguyên liệu cho sản xuất các sản phẩm y, dược hiện đang có nhu cầu rất cao trên thị trường trong và ngoài nước.

- Trồng dược liệu dưới tán rừng ngoài việc đem lại nguồn lợi về kinh tế, còn có ý nghĩa lớn trong việc bảo vệ rừng, làm giảm xói mòn đất, chống sạt lở, lũ quét cho các khu vực rừng đầu nguồn. Nhiệm vụ khi được triển khai sẽ làm tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích đất rừng, đặc biệt có ý nghĩa với các vùng đất rừng nghèo kiệt, là cơ sở cho việc phát triển nghề sản xuất dược liệu tại địa phương.

2.4.2. Hiệu quả xã hội

Các kết quả nghiên cứu của đề tài có những đóng góp tích cực tới lĩnh vực khoa học công nghệ có liên quan như tuyển chọn cây giống gốc, kỹ thuật nhân giống, kỹ thuật trồng, kỹ thuật thu hái, sơ chế, và bảo quản dược liệu.

Tạo thêm công ăn việc làm cho người dân. Đặc biệt với vùng miền núi phía tây tỉnh Nghệ An, vốn có nhiều khó khăn về việc làm và thu nhập thấp. Giúp người dân trồng được liệu có thêm lựa chọn và ổn định hơn về thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo.

2.5. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1) Về tiến độ thực hiện:

- *Nộp hồ sơ đúng hạn*

- *Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng*

- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng*

2) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Xuất sắc*

- *Đạt*

- *Không đạt*

Nguồn: Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật